

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1554/UBND-NV

Bình Sơn, ngày 26 tháng 6 năm 2019

V/v chuẩn bị nội dung và  
phân công công chức dự làm  
việc với Tòa án nhân dân  
tối cao

Kính gửi: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

Trên cơ sở đăng ký làm việc, yêu cầu cung cấp thông tin chứng cứ vụ án hành chính của Tòa án nhân dân tối cao theo đơn khởi kiện của bà Phạm Thị Huệ, ở tổ dân phố 4, thị trấn Châu Ô (Công văn số 144/CV-TANDTC ngày 19/6/2019), UBND huyện có ý kiến như sau:

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện kiểm tra, rà soát lại hồ sơ vụ tranh chấp QSD đất giữa bà Phạm Thị Huệ và bà Phạm Thị Đào, ở tổ dân phố 4, thị trấn Châu Ô để chuẩn bị nội dung, tài liệu; đồng phân công công chức để cùng với lãnh đạo UBND huyện tham dự buổi làm việc với Tòa án nhân dân tối cao vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 04/7/2019 tại trụ sở làm việc UBND tỉnh Quảng Ngãi./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- VPUB: C, PCVP;
- Lưu: VT, TCD<sub>(thuyb360)</sub>



**CHỦ TỊCH**

**Đỗ Thiết Khiêm**



Kính gửi:- Đ/c Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;

- ✓ Đ/c Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;
- Đ/c Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- Đ/c Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;
- Đ/c Chánh án Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;
- Đ/c Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Tòa án nhân dân tối cao đang xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 30/2016/HCPT ngày 27/7/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, có các đương sự:

Người khởi kiện: **Bà Phạm Thị Huệ**, sinh năm 1972; trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

Người bị kiện: **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi**;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- **Bà Phạm Thị Đào**, sinh năm 1967,

2- **Ông Nguyễn Quảng**, sinh năm 1935,

3- **Ông Trương Quang Nam**, sinh năm 1969.

Để có căn cứ giải quyết theo thủ tục giám đốc thẩm đối với vụ án trên theo đúng quy định của pháp luật, Tòa án nhân dân (TAND) tối cao đề nghị làm việc và trao đổi trực tiếp với các Quý cơ quan về những nội dung sau:

### **I- Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.**

**1. Về nguồn gốc đất tranh chấp:** Theo Bản án sơ thẩm thì Người bị kiện trình bày “Diện tích đất hiện nay đang có tranh chấp giữa bà Phạm Thị Huệ với bà Phạm Thị Đào và cả phần diện tích đất bà Huệ đang sử dụng, nguyên trước năm 1975 chế độ cũ sử dụng làm trại giam. Sau năm 1975, do còn sót lại bom, mìn nhiều nên bỏ hoang không ai sử dụng. Khi HTXNN Bình Thới được thành lập thì quản lý sử dụng một phần để làm xưởng đường kết tinh. Nhưng được một thời gian thì ngừng hoạt động, bỏ đất trống. Khoảng năm 1987, ông Nguyễn Quảng có khai hoang một phần diện tích đất để sử dụng trồng hoa màu (diện tích bao nhiêu không xác định cụ thể). Năm 1992, ông Trương Quang Nam là chồng bà Huệ có đơn xin đất xây nhà gửi đến HTXNN Châu Ổ và UBND thị trấn Châu Ổ. HTX đã đồng ý cấp đất, nhưng UBND thị trấn Châu Ổ thì chưa xác nhận và đề nghị cấp trên giao đất. Bởi vì lúc bấy giờ khu vực này chưa được quy hoạch xây dựng khu dân cư. Tuy vậy, gia đình ông Nam vẫn đến sử dụng một phần diện tích HTXNN quản lý nêu trên để xây nhà ở, nhưng không bị lập biên bản vi phạm hành chính. Sau khi xây dựng nhà, ông Nam có thỏa thuận với ông Nguyễn



Quảng để bồi thường hoa màu đối với đất ông Quảng đã khai hoang nêu trên, để mở rộng vườn ở (ông Quảng có xác nhận).

Vợ chồng ông Nam, bà Huệ sử dụng đến năm 1995 thì chuyển về nhà mẹ ruột của ông Nam ở (Tổ dân phố 5, thị trấn Châu Ổ), lúc bấy giờ vợ chồng ông Nam, bà Huệ có nhờ bà Phạm Thị Đào đến ở trông coi vườn giúp. Năm 1997 thì gia đình ông Nam chuyển về lại nhà mình để ở và cùng thời điểm này vợ chồng ông Nam, bà Huệ cho bà Phạm Thị Đào xây dựng 01 ngôi nhà (đã bị xử phạt vi phạm hành chính) về phía Nam của thửa và ở cho đến nay (việc cho đất xây dựng nhà không có giấy tờ).

- TAND tối cao đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi xác định rõ phần đất nào là phần đất ông Nam bà Huệ được HTXNN đồng ý cấp đất, phần đất nào là phần nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Quảng từ đó làm rõ phần đất tranh chấp là được HTXNN giao cho ông Nam bà Huệ hay là do ông Nam, bà Huệ nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Quảng và cho biết căn cứ vào đâu để UBND tỉnh Quảng Ngãi kết luận ông Nam, bà Huệ cho bà Đào đất trong khi ông Nam, bà Huệ không thừa nhận còn bà Đào cũng không trình bày bà được ông Nam, bà Huệ cho đất?

- TAND tối cao đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi cho biết căn cứ pháp lý để UBND tỉnh Quảng Ngãi cho rằng “một phần đất có nguồn gốc do vợ chồng bà Huệ bồi thường cho ông Quảng, chỉ sử dụng đến năm 1997 thì cho bà Đào”?

- Trong quá trình sử dụng đất, bà Đào xây nhà đã bị xử phạt vi phạm hành chính, ngày 01/02/2002 bà Đào có Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất đối với thửa số 57, diện tích 253,2m<sup>2</sup> (nguồn gốc do cha mẹ để lại) nhưng UBND thị trấn Châu Ổ đề nghị không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Đào, với lý do bà khai nguồn gốc đất không đúng. Vậy tại sao năm 2012, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bình Sơn thu hồi đất lại cấp tái định cư, chi trả bồi thường cho bà Đào?

## **2. Về việc đăng ký, kê khai và thu hồi đất:**

**2.1 Về việc đăng ký kê khai** Theo trình bày của các đương sự và chính bà Đào cũng thừa nhận thì toàn bộ 545,6 m<sup>2</sup> (gồm diện tích tranh chấp và diện tích bà Huệ sử dụng) do ông Nam, bà Huệ được HTXNN giao đất và nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Quảng, trên đất có nhà của ông Nam, bà Huệ. Tuy nhiên, năm 2001 khi Sở Địa chính tỉnh Quảng Ngãi tiến hành lập Hồ sơ kỹ thuật thửa đất, thì theo Biên bản xác định ranh giới, mốc giới thửa đất ngày 04/5/2011 thể hiện ngày 04/5/2011 Trung tâm K.T.Đ.Đ.C thuộc Sở Địa chính tỉnh Quảng Ngãi có tiến hành khảo sát, xác định ranh giới, mốc giới thửa đất ở thực địa. Theo đó thì đoàn đã đo đạc toàn bộ diện tích 545,6 m<sup>2</sup> đất và không có sự tham gia của ông Nam bà Huệ.

- TAND tối cao đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi xác định theo Biên bản nêu trên thì việc đo đạc như vậy có đúng không? (Trong khi theo Biên bản thể hiện trong đoàn đo đạc có sự tham gia của ông Đặng Văn On, là cán bộ địa chính và ông On là người biết rõ việc ông Nam, bà Huệ xin đất và nhận chuyển nhượng của ông Quảng từ năm 1992? Tại sao trong Biên bản này có sự tẩy xóa?).



- TAND tối cao yêu cầu UBND tỉnh Quảng Ngãi xác định ai là người chủ sử dụng đất phía Bắc của thửa đất được đo đạc khi mà trong biên bản thể hiện phân hộ liền kề ghi tên là Nguyễn Cao Kỳ nhưng phần chủ hộ giáp ranh ký cũng ghi Nguyễn Cao Kỳ nhưng lại xóa chữ Cao Kỳ và thay vào đó chữ Quang Nam.

- TAND tối cao yêu cầu UBND tỉnh Quảng Ngãi làm rõ xem có việc đo đạc thực tế hay chỉ đo đạc trên giấy tờ. Đồng thời yêu cầu UBND tỉnh Quảng Ngãi cho biết việc đo đạc của Trung tâm là trên cơ sở đo đạc theo kế hoạch quản lý đất đai chung trong khu vực hay là đo đạc theo yêu cầu riêng của bà Đào (khi đó bà Đào chưa có đơn), nếu là đo đạc theo kế hoạch chung của toàn khu vực thì có đo đạc đất ông Nam, bà Huệ sử dụng không? Nếu theo yêu cầu của bà Đào thì có giấy tờ đề nghị và khi tiến hành đo đạc có mặt ông Nam, bà Huệ không?

- Trên cơ sở của việc đo đạc ngày 04/5/2001 thì Sở địa chính xác định toàn bộ 545,6 m<sup>2</sup> là Thửa số 57, đứng tên chủ sử dụng là bà Đào. Do vậy TAND tối cao yêu cầu UBND tỉnh Quảng Ngãi xác định việc đo đạc và quy trình lập Hồ sơ kỹ thuật thửa đất thực hiện đúng quy định pháp luật không?

**2.2 Về việc kê khai khi thu hồi đất:** Trong hồ sơ vụ án không thu thập tài liệu kê khai, đo đạc đối với phần đất bà Huệ bị thu hồi, trong khi có thu thập tài liệu tự kê khai của bà Đào. Cho nên không rõ khi thu hồi đất bà Huệ có ý kiến như thế nào đối với đất?

- TAND tối cao yêu cầu UBND tỉnh Quảng Ngãi cung cấp toàn bộ tài liệu liên quan đến kê khai của bà Huệ khi thu hồi đất.

3. Theo ý kiến Người bị kiện thì, năm 1992 ông Trương Quang Nam là chồng bà Huệ có đơn xin đất xây nhà gửi đến HTX Châu Ổ và UBND thị trấn Châu Ổ. HTX Châu Ổ đã cấp đất nhưng UBND thị trấn chưa xác nhận và trình cấp trên giao đất. Tuy nhiên gia đình ông Nam vẫn xây nhà ở nhưng không bị xử phạt vi phạm hành chính. Vậy trong trường hợp này nếu gia đình ông Nam xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì có được cấp không? Tại sao?

4. Về việc tách Thửa đất: Cũng theo ý kiến Người bị kiện thì năm 1995, vợ chồng ông Nam chuyển về nhà mẹ ông Nam ở, có nhờ bà Phạm Thị Đào đến trông coi vườn giúp. Đến năm 1997, vợ chồng ông Nam chuyển về đất này sinh sống và tại thời điểm này vợ chồng ông Nam cho bà Đào xây dựng một phần nhà để ở cho đến nay. Vậy tại sao theo bản đồ địa chính năm 2002, Thửa số 57, diện tích 253,2m<sup>2</sup>, Tờ bản đồ 31, thị trấn Châu Ổ, kiểm tra sổ thống kê, loại đất T, chủ sử dụng lại là bà Đào?

Năm 2002, Trung tâm Đ.Đ.Đ.C tỉnh Quảng Ngãi lập Hồ sơ kỹ thuật thửa đất mới trên cơ sở tách thửa đất 57 cũ ra làm 2 thửa là Thửa 57 là phần bà Đào sử dụng và Thửa 104 do ông Nam, bà Huệ sử dụng. Tuy nhiên việc tách này cũng như trước đó vào năm 2001 khi xác định toàn 545,6 m<sup>2</sup> đất thuộc Thửa 57 đứng tên bà Đào thì gia đình ông Nam, bà Huệ có biết không, đo đạc thực tế không và Hồ sơ này không được Giám đốc Sở địa chính xác nhận thì có hợp pháp không? Nếu không hợp pháp thì có được coi phần đất ông Nam, bà Huệ sử dụng là Thửa 104 hay không? hay vẫn phải xác định toàn bộ 545,6 m<sup>2</sup> là Thửa số 57.

5. Theo ý kiến Người bị kiện thì bà Đào sử dụng đất tranh chấp từ năm 1997, quá trình sử dụng có ranh giới rõ ràng, đến thời điểm UBND huyện thu hồi



đất giữa 2 bên không có tranh chấp. Căn cứ khoản 6 Điều 50 Luật đất đai năm 2003; khoản 1 Điều 15 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP thì bà Đào đủ điều kiện xét công nhận quyền sử dụng đất; đồng thời theo khoản 8 Điều 8 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP, điểm a khoản 1 Điều 45 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP thì UBND huyện Bình Sơn thu hồi và bồi thường đất cho bà Đào là đúng. Vậy vì sao khi bà Đào đến làm nhà lại bị lập biên bản về việc xây dựng trái phép và xử phạt vi phạm hành chính?

Đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi đánh giá, xác định toàn bộ giấy tờ liên quan đăng ký, kê khai mà đứng tên bà Đào là hợp pháp hay là không hợp pháp?

## **II- Đối với Chi cục thuế huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi**

**Căn cứ tính thuế:** Theo như Thông báo nộp thuế nhà đất do Chi cục thuế huyện Bình Sơn lập ngày 12/9/2008 thì Cơ quan thuế yêu cầu vợ chồng ông Nam, bà Huệ nộp thuế cho 492 m<sup>2</sup> đất tại Tổ dân phố số 4.

- TAND tối cao đề nghị Chi cục thuế huyện Bình Sơn cho biết Chi cục thuế ra Thông báo này trên cơ sở nào? cơ quan thuế yêu cầu ông Nam, bà Huệ nộp thuế cho thửa đất nào? trong khi về mặt giấy tờ thì bà Đào đứng tên toàn bộ đất, còn ông Nam, bà Huệ không đứng tên chủ đất (theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất năm 2001) hoặc bà Đào đứng tên 253,2 m<sup>2</sup> còn ông Nam, bà Huệ đứng tên 292,4 m<sup>2</sup> (theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất năm 2002).

- TAND tối cao đề nghị Chi cục thuế huyện Bình Sơn cho biết quá trình đóng thuế ông Nam, bà Huệ đã đóng cho thửa đất tại Tổ dân phố số 4 (thời gian đóng thuế, diện tích đóng thuế, số tiền đã đóng?)

- Theo Biên Lai thu thuế nhà đất số 0015324 thì ngày 19/5/2006, bà Đào có nộp thuế nhà đất. - TAND tối cao đề nghị Chi cục thuế huyện Bình Sơn cho biết bà Đào đóng thuế cho thửa đất nào, diện tích là bao nhiêu, có Thông báo nộp thuế nhà đất hay không?

## **III- Đối với Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.**

Ngày 01/02/2010, TAND huyện Bình Sơn thụ lý, giải quyết vụ án về hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn là bà Phạm Thị Huệ với bị đơn là ông Trương Quang Nam.

Theo biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/02/2010, thì ông Nam bà Huệ thỏa thuận tạm giao nhà và đất tại Tổ dân phố số 4 cho bà Huệ sử dụng.

Ngày 11/02/2010, TAND huyện Bình Sơn đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2010/QĐST-HNGĐ. Tuy nhiên tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2010/QĐST-HNGĐ ngày 11/02/2010 TAND huyện Bình Sơn lại ghi nhận “Chị Phạm Thị Huệ nhận sở hữu ngôi nhà và sử dụng đất thuộc thửa đất số 104 tờ bản đồ số 31 thị trấn Châu Ổ”.

Do quá trình giải quyết vụ án, TAND Bình Sơn không tiến hành thẩm định tại chỗ, do vậy TAND tối cao đề nghị TAND huyện Bình Sơn cho biết các nội dung sau:



- Đề nghị TAND huyện Bình Sơn cho biết lý do lại ghi nhận khác với sự thỏa thuận của ông Nam, bà Huệ cả về nội dung và hình thức tức là ông Nam, bà Huệ thỏa thuận giao Thửa đất ở tổ 4 diện tích đang phải nộp thuế là 492 m<sup>2</sup> nhưng Tòa án lại xác định đó là Thửa đất số 104, diện tích 292,4 m<sup>2</sup> (trong khi việc lập Hồ sơ kỹ thuật thửa đất số 104 này cần phải được đánh giá tính hợp pháp như trên đã phân tích)?

- Nếu Tòa án huyện Bình Sơn xác định bà Huệ được sử dụng Thửa đất số 104 trên cơ sở Phiếu cung cấp thông tin địa chính ngày 09/02/2010 của UBND thị trấn Châu Ổ thì đề nghị TAND huyện Bình Sơn cho biết khi đó có thông báo cho ông Nam, bà Huệ biết về nội dung phiếu cung cấp thông tin nêu trên về số thửa và diện tích thửa đất không? nếu có thì ông Nam, bà Huệ có ý kiến gì không?

Trên cơ sở cung cấp của TAND huyện Bình Sơn, đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi đánh giá, xác định theo quy định của pháp luật thì có thể căn cứ vào quyết định ly hôn để xác định ông Nam, bà Huệ không còn quyền lợi liên quan đến đất tranh chấp hay không?

#### **IV. Về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ.**

**1- Đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi** cung cấp cho TAND tối cao các tài liệu, giấy tờ sau:

Toàn bộ tài liệu, giấy tờ liên quan đến việc Trung tâm K.T.Đ.Đ.Đ.C thuộc Sở Địa chính tỉnh Quảng Ngãi lập Biên bản xác định ranh giới, mốc giới thửa đất ngày 04/5/2011, cụ thể là các tài liệu yêu cầu K.T.Đ.Đ.Đ.C thuộc Sở Địa chính tỉnh Quảng Ngãi tiến hành đo đạc đối với toàn bộ 545,6 m<sup>2</sup> đất. Trường hợp tiến hành xác minh ranh giới, mốc giới thửa đất theo yêu cầu của bà Đào thì cung cấp đơn của bà Đào. Trường hợp theo đề nghị của UBND thị trấn Châu Ổ thì cung cấp công văn đề nghị của UBND thị trấn Châu Ổ. Trường hợp theo chủ trương chung của địa phương đối với khu vực thì cung cấp kế hoạch, quy hoạch.

Toàn bộ tài liệu, giấy tờ liên quan đến việc lập Hồ sơ kỹ thuật thửa đất số 57 với diện tích 545,6 m<sup>2</sup> được Giám đốc Sở Địa chính Quảng Ngãi xác nhận ngày 12/11/2001.

Toàn bộ tài liệu, giấy tờ liên quan đến việc lập Hồ sơ kỹ thuật thửa đất số 57 với diện tích 253,2 m<sup>2</sup> lập năm 2002 do bà Nguyễn Thị Thu Hà thực hiện ngày 29/3/2002 và chưa được Giám đốc Sở Địa chính Quảng Ngãi xác nhận.

Toàn bộ tài liệu, giấy tờ liên quan đến việc Trung tâm K.T.Đ.Đ.Đ.C thuộc Sở Địa chính tỉnh Quảng Ngãi lập Sổ Thống kê diện tích, loại đất, chủ sử dụng theo hiện trạng ngày 21/11/2001 đối với Thửa đất số 57 diện tích 253,2 m<sup>2</sup> đứng tên bà Đào và Thửa đất số 104 diện tích 292,4 m<sup>2</sup> đứng tên ông Nam.

Toàn bộ tài liệu, giấy tờ về việc giải quyết Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất ngày 02/01/2002 của bà Đào đối với Thửa đất số 57 diện tích 253,2 m<sup>2</sup>.

Toàn bộ tài liệu liên quan đến kê khai tài sản của bà Huệ khi thu hồi đất.

**2- Đề nghị Chi cục thuế huyện Bình Sơn tỉnh Quảng Ngãi** cung cấp cho TAND tối cao các tài liệu, giấy tờ sau:



Toàn bộ tài liệu, giấy tờ liên quan đến việc lập Thông báo nộp thuế nhà đất số 75 ngày 12/9/2008 và tài liệu nộp thuế của ông Nam bà Huệ.

Toàn bộ tài liệu, giấy tờ liên quan đến việc bà Đào nộp thuế cho Thửa đất số 57, tờ bản đồ số 31 thị trấn Châu Ô.

Toàn bộ tài liệu, giấy tờ liên quan đến Biên Lai thu thuế nhà đất số 0015324 thì ngày 19/5/2006 đối với bà Đào.

**V. Một số vấn đề khác có liên quan đến vụ án.**

**VI. Thời gian, địa điểm và thành phần buổi làm việc:**

- Thời gian: 08 giờ 30 phút ngày 04/7/2019 (thứ 5).
- Địa điểm: Tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.
- Thành phần:

**1. Tòa án nhân dân tối cao:**

- Đ/c Đào Thị Xuân Lan, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Đ/c Bùi Thị Dung Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Giám đốc kiểm tra III;
- Đ/c Nguyễn Tiến Đông, Thẩm tra viên Vụ Giám đốc kiểm tra III;
- Đ/c Trần Thị Lương, Thư ký Thẩm phán.

**2. Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.**

**3. Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi:**

- Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Bình Sơn;
- Đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn;
- Đại diện Lãnh đạo Chi cục thuế huyện Bình Sơn;
- Cán bộ địa chính thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn.

**4. Đại diện Lãnh đạo Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.**

**5. Đại diện Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.**

**6. Đại diện Lãnh đạo Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn.**

Trong trường hợp các đồng chí cần cung cấp thêm thông tin về nội dung và thời gian làm việc, đề nghị các đồng chí liên hệ với đồng chí Trần Thị Lương, Thư ký Thẩm phán (Số điện thoại: 0982 077 285).

Tòa án nhân dân tối cao trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Phó Chánh án Nguyễn Văn Du (để b/c);
- Vụ III (để thực hiện);
- Lưu: Vụ III (2), HS, VT, Thư ký TP.

TL.CHÁNH ÁN  
THẨM PHÁN



Đào Thị Xuân Lan